

Số: ...4464.../2020/NQ-ĐHĐCĐ

Thái nguyên, ngày 17 tháng 05 năm 2020

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
PHIÊN HỌP THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Đầu tư và Thương mại TNG;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, họp ngày 17/5/2020;
- Căn cứ Biên bản của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông – Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 được thành lập theo Quyết định số: 1145/2020/QĐ-HĐQT ngày 17/04/2020 được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỉ lệ 100% biểu quyết tán thành; lập hồi 09h00 ngày 17/5/2020;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu của Ban Kiểm phiếu - Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, được thành lập và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỉ lệ 100% biểu quyết tán thành; lập hồi 9h05 ngày 17/5/2020;

Phiên họp thường niên năm 2020 của Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Đầu tư và Thương mại TNG được tổ chức tại hội trường TNG Võ Nhai, Cụm công nghiệp Cây Bòng, Xã La Hiên, Huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên; vào ngày 17/5/2020, với sự tham gia của 274 cổ đông và người được ủy quyền đại diện cho 40.560.770 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 62,2% tổng số cổ phần phát hành của Công ty.

- Căn cứ Điều 141 Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 về điều kiện tiến hành họp ĐHĐCĐ

- Căn cứ Khoản 1 Điều 18 Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Đầu tư và thương mại TNG;

Đối chiếu với các điều kiện, quy định trên về việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên thì Đại hội đồng thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG đã đủ điều kiện tổ chức.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG có đủ thẩm quyền để quyết định các vấn đề nằm trong chương trình nghị sự của Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông đã quyết định các vấn đề sau đây:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua báo cáo kết quả SXKD năm 2019, Báo cáo HĐQT, Báo cáo ban kiểm toán và phân phối lợi nhuận:

Nhất trí thông qua Báo cáo Tài chính năm 2019 của Công ty đã được kiểm toán, Báo cáo HĐQT, báo cáo ban kiểm toán nội bộ và phân phối lợi nhuận 2019 với một số chỉ tiêu chính như sau:

Trong đó: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 như sau:

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
	Lợi nhuận sau thuế 2019	230,111,112,269	
A	Thù lao HĐQT	5,565,512,841	
B	Phân phối lợi nhuận 2019	224,545,599,428	
I	Trích lập các quỹ	120,207,237,828	
1	Trích quỹ Đầu tư phát triển	64,476,291,439	
2	Trích quỹ DP bổ sung vốn lưu động (5%)	11,505,555,613	
3	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	11,505,555,613	
II	Trả cổ tức 2019 (tổng 16%)	104,338,361,600	
	- Trả cổ tức bằng tiền mặt 8%	52,169,180,800	
	- Trả cổ tức bằng cổ phiếu 8%	52,169,180,800	
C	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	-	

2. Chi trả cổ tức năm 2019:

- Đại hội đồng cổ đông nhất trí chi trả cổ tức năm 2019 cho cổ đông là 16% Vốn điều lệ: 8% bằng tiền mặt, 8% bằng cổ phiếu. Chi tiết cụ thể ủy quyền cho HĐQT phê duyệt đảm bảo lợi ích cổ đông.

3. Chi trả thù lao HĐQT năm 2019:

- Đại hội đồng cổ đông nhất trí chi trả thù lao cho HĐQT năm 2019 là 2.4 % lợi nhuận sau thuế năm 2019 bằng tiền mặt. Chi tiết cụ thể ủy quyền cho HĐQT phê duyệt.

Điều 2. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2020 và dự kiến kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, chi trả cổ tức năm 2020:

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Kế hoạch Doanh thu – Lợi nhuận năm 2020 với các chỉ tiêu tài chính sau:

- Doanh thu: 4,600 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 230 tỷ đồng
- Cổ tức dự kiến chi trả tối thiểu 16% Vốn điều lệ. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn hình thức chi trả bằng tiền mặt hoặc bằng cổ phiếu đảm bảo lợi ích cổ đông.

- Thù lao của HĐQT: Dự kiến chi trả 2,4 % lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2020 bằng tiền mặt. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị phê duyệt chi tiết.

Điều 3. Quyết định các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông

1. Nhất trí lựa chọn Công ty TNHH DELOITTE VIET NAM (DELOITTE) là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính 2020 của Công ty.
2. Phê chuẩn sửa đổi, bổ sung điều lệ công ty.
3. Phê chuẩn bỏ phiếu điện tử cho công ty.
4. Thay đổi thành viên HĐQT, bầu và công bố kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT:
 - Đại hội đồng cổ đông đã chấp thuận đơn xin miễn nhiệm tư cách thành viên HĐQT của Bà Đinh Lệ Hằng, Ông Hwan-Kyoon Kim
 - Bầu bổ sung thành viên HĐQT:
 - Ông: Trần Cảnh Thông được bầu làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020 – 2025.
 - Ông: Nguyễn Hoàng Giang được bầu làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020 – 2025.

Điều 4. Phê duyệt phương án Phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ

Đại hội đồng cổ đông nhất trí phê duyệt toàn văn phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ như đề xuất của Hội đồng quản trị.

1. Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ

1.1. Phương án phát hành

- Trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu tỷ lệ 08 % vốn điều lệ
- Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động (ESOP) 5% vốn điều lệ;
- Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 10% vốn điều lệ bằng mệnh giá
- Chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu theo yêu cầu của trái chủ;
- Phát hành tối đa 300 tỷ trái phiếu chuyển đổi.

1.2. Các nội dung khác

- Sửa đổi Điều lệ Công ty; Thay đổi đăng ký kinh doanh; Lưu ký và niêm yết bổ sung:
- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và thay đổi đăng ký kinh doanh liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ sau khi hoàn tất đợt phát hành và báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất, thay đổi đăng ký kinh doanh với mức vốn điều lệ mới sau khi phát hành.
- Sau khi hoàn thành toàn bộ các công việc phát hành, công ty sẽ tiến hành các thủ tục để đăng ký lưu ký toàn bộ số lượng cổ phần mới phát hành trên Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và niêm yết toàn bộ số lượng cổ phần mới phát hành trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
- Ủy quyền cho HĐQT:
- Ủy quyền cho HĐQT thực hiện phương án phát hành chi tiết, giá phát hành và thời điểm phát hành cụ thể.
- Ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh việc phân bổ số tiền thu được từ đợt phát hành cho các mục đích sử dụng vốn đã được thông qua và/hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cho phù hợp với tình hình thực tế và báo cáo ĐHCĐ gần nhất về các nội dung điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn này.

0572
G TY
ĐẦU
JNG M
NG
I-T. TH

- Ủy quyền cho HĐQT bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hoặc thay đổi phương án phát hành theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn của Công ty được thực hiện một cách hợp pháp.
- Ủy quyền cho HĐQT lập phương án phát hành chi tiết, lựa chọn đối tượng phát hành, quyết định số lượng đợt phát hành, số lượng Trái phiếu của mỗi đợt phát hành, giá trị mỗi đợt phát hành và thời gian dự kiến phát hành của từng đợt, lựa chọn thời điểm chào bán, phương thức bảo đảm, tài sản bảo đảm cho Trái phiếu (nếu có) và các điều khoản điều kiện cụ thể của trái phiếu (như lãi suất trái phiếu, kỳ hạn trái phiếu, khối lượng phát hành, phương thức thành toán gốc và lãi trái phiếu...) trên cơ sở phương án phát hành đã được ĐHCĐ phê duyệt.
- Thực hiện tất cả các thủ tục, quy trình theo phương án đã được phê duyệt, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoặc thay đổi phương án này theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc phát hành Trái phiếu của Công ty được thực hiện và hoàn thành một cách hợp pháp và đúng quy định.

Điều 5. Trách nhiệm thực hiện Nghị quyết

Đại hội đồng cổ đông nhất trí giao cho Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các công việc được nêu trong Nghị quyết này, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, doanh nghiệp và phù hợp với quy định của pháp luật.

Bản Nghị quyết gồm có [4] trang, [5] điều. Toàn văn Nghị quyết đã được thông qua Đại hội đồng cổ đông phiên họp thường niên năm 2020 thông qua với tỉ lệ biểu quyết tán thành là 100% số cổ phần biểu quyết đại diện cho các cổ đông dự họp và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Cổ đông
- Các ban ngành, cơ quan hữu quan
- HĐQT, Ban Giám đốc
- Ban KTNB, Phòng KSNB
- Lưu VT.

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TNG

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



Nguyễn Văn Thời

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ
THƯƠNG MẠI TNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~14.60~~./TNG-ĐHĐCĐ2020

Thái Nguyên, ngày 17 tháng 05 năm 2020

BIÊN BẢN

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Hôm nay, ngày 17/05/2020 Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư và thương mại TNG đã tiến hành Đại hội thường niên năm 2020 được tổ chức tại hội trường TNG Võ Nhai, Cụm công nghiệp Cây Bòng, Xã La Hiên, Huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên

THÀNH PHẦN THAM DỰ:

1. Cổ đông của TNG.
2. HĐQT, ban lãnh đạo công ty.
3. Khách mời:
 1. Công ty kiểm toán Deloitte.
 2. Đại diện Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Thái Nguyên.
 3. Đại diện các ngân hàng; BIDV, Vietinbank, MB, VCB...
 4. Đại diện công ty chứng khoán MBs, FPT;
 5. Đại diện các quỹ đầu tư;

NỘI DUNG ĐẠI HỘI

PHẦN 1. Thông qua danh sách nhân sự Ban kiểm phiếu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty CP Đầu tư và Thương mại TNG gồm các Ông/bà có tên sau đây:

1. Ông Nguyễn Văn Đức – PCT HĐQT - Trưởng ban;
2. Bà Lương Thị Thúy Hà – Trưởng KTNB - Phó ban;
3. Bà Trần Thị Thu Hà – KTT – Ủy viên;
4. Ông Đào Đức Thanh – T.Phòng XNK - Ủy viên;
5. Bà Nguyễn Thị Minh Hương – PP KSNB - Ủy viên;
8. Ông Lê Xuân Vĩ – TP.CNTT - Ủy viên;
8. Ông Lưu Thanh Tùng – NV PKSNB – Ủy viên;
9. Bà Nguyễn Thị Ngọc Ánh – NV PKSNB – Ủy viên;

Biểu quyết thông qua danh sách nhân sự Ban kiểm phiếu:

- Ý kiến đồng ý: 40.560.077 cổ phần được quyền biểu quyết, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến không đồng ý: 0 cổ phần
- Ý kiến khác: 0.

PHẦN 2. Thông qua Biên bản thẩm tra tư cách đại biểu

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty CP Đầu tư và Thương mại TNG được thành lập theo Quyết định số 1145/2020/QĐ-HĐQT ngày 17/04/2020.

2. Ông Nguyễn Văn Đức – Phó Chủ tịch HĐQT – Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách đại biểu tại thời điểm khai mạc đại hội như sau:

- 2.1 Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết Công ty đã phát hành là: 65.211.476 cổ phần.
- 2.2 Tổng số đại biểu tham dự: 274 Cổ đông và người được ủy quyền tham dự, đại diện cho 40.560.077 cổ phần, tương đương với 62,2% cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty đã phát hành.
- 2.3 Biểu quyết thông qua báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu do Ban kiểm tra tư cách cổ đông trình bày:
 - Ý kiến đồng ý: 40.560.077 cổ phần được quyền biểu quyết, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
 - Ý kiến không đồng ý: 0 cổ phần
 - Ý kiến khác: 0.

Căn cứ vào:

- Theo quy định tại Điều 141 Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 về điều kiện tiến hành họp ĐHĐCĐ;

- Khoản 1 Điều 18 Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Đầu tư và thương mại TNG;

- Theo mục a, khoản 3, điều 8, thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán” yêu cầu công bố thông tin: “Công bố thông tin về họp Đại hội đồng cổ đông thường niên” chậm nhất 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông, công ty đại chúng phải công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán (trường hợp là tổ chức niêm yết, tổ chức đăng ký giao dịch) về việc họp Đại hội đồng cổ đông, trong đó nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên bao gồm: thông báo mời họp, mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp, chương trình họp, phiếu biểu quyết, danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên Ban kiểm soát, thành viên Hội đồng quản trị; các tài liệu tham khảo làm cơ sở thông qua quyết định và dự thảo Nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.

Công ty cổ phần Đầu tư và thương mại TNG đã công bố thông tin trên trang web của Công ty theo địa chỉ: www.tng.vn trước 30 ngày trước ngày đại hội. Công bố trên web của UBCK Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán.

Căn cứ Khoản 1 Điều 18 Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Đầu tư và thương mại TNG: “Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết”.

Kết luận: Đại hội đủ điều kiện tiến hành. Có đủ thẩm quyền để quyết định các vấn đề của Đại hội.

PHẦN 3. Giới thiệu Chủ tọa, Thư ký Đại hội

Chủ tọa: Ông Nguyễn Văn Thời – Chủ tịch HĐQT là chủ tọa cuộc họp.

Thư ký Đại hội: Bà Nguyễn Thị Minh Hương, bà Nguyễn Thị Ngọc Ánh – Thư ký đại hội.

Đại hội đã nhất trí 100% thông qua thành phần Chủ tọa và Thư ký như trên.

PHẦN 4. Chủ tọa Đại hội phát biểu khai mạc và thông qua chương trình nghị sự

- Chủ tọa phát biểu khai mạc.
- Ông Nguyễn Văn Đức - Phó chủ tịch HĐQT thông qua chương trình Đại hội với các nội dung chính như sau:
 - Báo cáo tài chính năm 2019, phân phối lợi nhuận 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020.
 - Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và kế hoạch năm 2020;
 - Thông qua các tờ trình xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông về các nội dung sau đây:
 - + Tờ trình về việc (1) chi trả cổ tức năm 2019, (2) dự kiến chi cổ tức năm 2020, (3) thù lao HĐQT năm 2019, Dự kiến thù lao HĐQT 2020.
 - + Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.
 - + Tờ trình về phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ
 - + Thay đổi điều lệ công ty
 - + Thông qua đơn từ nhiệm và Bầu bổ sung thành viên HĐQT

Chủ tọa Thông qua chương trình Đại hội :

Căn cứ Điều 138 Luật doanh nghiệp 2014, quy định về quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông. Đến trước thời điểm khai mạc Đại hội, Hội đồng quản trị không nhận được bất kỳ đề xuất nào của cổ đông liên quan đến việc bổ sung hay thay đổi chương trình nghị sự (đã gửi cho cổ đông).

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua chương trình Đại hội với tỷ lệ biểu quyết: 100% số cổ phần được quyền biểu quyết dự họp.

PHẦN 5. Thông qua Quy chế Đại hội

- Bà Nguyễn Thị Minh Hương trình bày dự thảo Quy chế Đại hội.

- Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế đại hội với tỷ lệ biểu quyết như sau:
 - Ý kiến đồng ý: 40.560.770 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
 - Ý kiến không đồng ý: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
 - Ý kiến khác: Không có ý kiến khác.

PHẦN 6. Báo cáo kết quả SXKD năm 2019, phân phối lợi nhuận, báo cáo HĐQT, ban kiểm toán nội bộ và Kế hoạch năm 2020

1. Người báo cáo: Ông Nguyễn Văn Đức – Phó Chủ tịch HĐQT.

2. Biểu quyết thông qua từng nội dung của báo cáo như sau:

2.1. Biểu quyết về báo cáo hoạt động của HĐQT, ban kiểm toán nội bộ năm 2019, báo cáo KQSXKD 2019:

- Ý kiến đồng ý: 40.560.770 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến không đồng ý: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến khác: Không có ý kiến khác.

2.2. Biểu quyết về báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán, phân phối lợi nhuận 2019:

- Ý kiến đồng ý: 40.560.770 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến không đồng ý: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến khác: Không có ý kiến khác.

2.3. Biểu quyết về mức chi cổ tức năm 2019:

- Ý kiến đồng ý: 40.560.770 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến không đồng ý: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến khác: Không có ý kiến khác.

2.4. Biểu quyết về thù lao HĐQT năm 2019:

- Ý kiến đồng ý: 40.560.770 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến không đồng ý: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến khác: Không có ý kiến khác.

2.5. Biểu quyết thông qua kế hoạch SXKD năm 2020

Doanh thu dự kiến: 4.600 tỷ đồng.

Lợi nhuận sau thuế: Dự kiến 230 tỷ đồng.

- Ý kiến đồng ý: 40.560.770 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến không đồng ý: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến khác: Không có ý kiến khác.

2.6. Biểu quyết về mức dự kiến chi trả cổ tức năm 2020:

- Ý kiến đồng ý: 40.560.770 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến không đồng ý: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến khác: Không có ý kiến khác.

2.7. Biểu quyết về mức dự kiến thù lao HĐQT năm 2020:

- Ý kiến đồng ý: 40.560.770 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến không đồng ý: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến khác: Không có ý kiến khác.

PHẦN 7. Thảo luận và thông qua các tờ trình xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông

1. Lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.

Đại hội đồng cổ đông nhất trí chọn Công ty TNHH Deloitte Viet Nam (Deloitte) là đơn vị thực hiện hoạt động kiểm toán cho năm tài chính 2020, với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Ý kiến đồng ý: 40.560.770 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến không đồng ý: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến khác: Không có ý kiến khác.

2. Phương án phát hành cổ phiếu, huy động vốn:

Đại hội đã thảo luận về nội dung Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu, trái phiếu huy động vốn. Đại hội đồng đã nhất trí ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn, cũng như nhất trí từng nội dung ủy quyền cho HĐQT trong từng phương án, để thực hiện thành công đợt phát hành, huy động vốn.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua từng quyết định như sau:

2.1. Biểu quyết thông qua chia cổ tức năm 2019 cho cổ đông là 16% vốn điều lệ. Trong đó 8% bằng tiền mặt và 8% bằng cổ phiếu như phương án đã trình bày:

- Ý kiến đồng ý: 40.560.770 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến không đồng ý: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến khác: Không có ý kiến khác.

2.2. Biểu quyết thông qua dự kiến chia cổ tức năm 2020 tối thiểu là 16% bằng tiền mặt hoặc bằng cổ phiếu ủy quyền do HĐQT quyết định.

- Ý kiến đồng ý: 40.560.770 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến không đồng ý: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến khác: Không có ý kiến khác.

2.3. Biểu quyết thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ, trái phiếu như phương án chi tiết đã trình bày trước Đại hội:

- Ý kiến đồng ý: 40.560.770 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến không đồng ý: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến khác: Không có ý kiến khác.

3. Sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty

Biểu quyết Tờ trình sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty:

- Ý kiến đồng ý: 40.560.770 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến không đồng ý: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến khác: Không có ý kiến khác.

4. Bỏ phiếu điện tử

Biểu quyết Tờ trình bỏ phiếu điện tử:

- Ý kiến đồng ý: 40.560.770 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến không đồng ý: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến khác: Không có ý kiến khác.

5. Thông qua việc đơn xin từ nhiệm thành viên HĐQT của bà Đinh Lệ Hằng, Ông Hwan-Kyoon Kim

- Ý kiến đồng ý: 40.560.770 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến không đồng ý: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến khác: Không có ý kiến khác.

6. Bầu bổ sung 02 thành viên HĐQT là Ông Trần Cảnh Thông và Ông Nguyễn Hoàng Giang

- Ý kiến đồng ý: 40.560.770 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến không đồng ý: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

- Ý kiến khác: Không có ý kiến khác.

PHẦN 8. Thông qua Nghị quyết Đại hội

Biểu quyết thông qua Dự thảo Nghị quyết Đại hội:

- Ý kiến đồng ý: 40.560.770 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

- Ý kiến không đồng ý: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

- Ý kiến khác: Không có ý kiến khác.

PHẦN 9. Bế mạc đại hội

Chủ tọa tuyên bố bế mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Đầu tư và thương mại TNG.

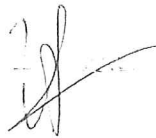
Biên bản này được lập hồi 12h00 phút ngày 17 tháng 5 năm 2020.

Đại hội kết thúc lúc 12h00 cùng ngày.

THƯ KÝ



Nguyễn Thị Minh Hằng



Nguyễn Thị Ngọc Ánh



Nguyễn Văn Thời

Số: 4459/TNG-ĐHĐCĐ 2020

Thái Nguyên, ngày 11 tháng 5 năm 2020

TỜ TRÌNH

(V/v: Phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ và phát hành trái phiếu)

Kính gửi: ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ CHO VIỆC PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU

- Phương án này được xây dựng căn cứ vào:
- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH 11 do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 29 tháng 06 năm 2006.
- Căn cứ Luật số 62/2010/QH 12 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 01/07/2011.
- Căn cứ Nghị định số 163/2019/NĐ-CP ngày 04/12/2018 của Chính Phủ về phát hành trái phiếu doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG;
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TNG

- Kết quả kinh doanh trong 02 năm gần nhất:

- Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	So sánh (%)
Tổng giá trị tài sản	2.595.435.203.194	3.027.410.325.947	16,64%
Doanh thu thuần	3.612.896.996.945	4.612.223.735.592	27,81%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	219.227.015.147	292.140.758.211	34,67%
Lợi nhuận khác	-4.919.995.828	-3.532.647.177	-28,20%
Lợi nhuận trước thuế	214.307.019.319	288.608.111.034	34,67%
Lợi nhuận sau thuế	180.260.470.141	230.111.112.269	27,65%
ROA	7,48%	8,18%	9,45%
ROE	25,33%	24,73%	-2,36%

III. SỰ CẦN THIẾT CỦA VIỆC TĂNG VỐN

1. Bổ sung nguồn vốn để sản xuất và trang bị thêm máy móc, thiết bị, mở rộng quy mô sản xuất; tìm kiếm các cơ hội đầu tư.
- Để đảm bảo duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định và tạo ra nhân tố đột biến nhằm đưa tốc độ tăng trưởng lên cao trong giai đoạn tiếp theo, Công ty cần tái cấu trúc vốn và nâng cao năng lực tài chính của mình.

- Nguồn vốn lớn hơn cho phép Công ty mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, giúp Công ty giảm bớt việc phụ thuộc vào nguồn vốn vay, có đủ năng lực tài chính để đầu tư máy móc, thiết bị, nâng cao năng lực sản xuất để đáp ứng yêu cầu khách hàng; tạo điều kiện cho Công ty có thể nắm bắt được những cơ hội kinh doanh tốt.
 - Việc tăng vốn còn giúp Công ty bổ sung thêm vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.
2. Tăng quy mô hoạt động góp phần chủ động hơn trong hoạt động sản xuất kinh doanh
- Nguồn vốn lớn giúp doanh nghiệp nâng cao năng lực tài chính, chủ động hơn trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
 - Nguồn vốn chủ sở hữu lớn hơn góp phần giúp cho doanh nghiệp dễ tiếp cận nguồn vốn vay của Ngân hàng.
3. Tận dụng lợi thế của đối tác chiến lược, nâng cao năng lực cạnh tranh và vị thế trên thị trường.
- Việc phát hành cổ phiếu cho các đối tác chiến lược ngoài mục đích nâng cao tiềm lực về vốn cho Công ty, còn giúp Công ty có thể tận dụng được các thế mạnh, lợi thế của cổ đông chiến lược cho sự phát triển của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ của Công ty như sau:

IV. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU

- ❖ Tên tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG
- ❖ Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG
- ❖ Mã chứng khoán: TNG
- ❖ Vốn điều lệ trước khi phát hành: 652.114.760.000 đồng
- ❖ Số lượng cổ phần đang lưu hành trước khi phát hành: 65.211.476 cổ phần
- ❖ Tổng số cổ phần phát hành: 16.133.319 cổ phần, bao gồm
 - Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2019: 5.216.918 cổ phần
 - Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động: 3.521.420 cổ phần
 - Chào bán cho cổ đông hiện hữu: 7.394.981 cổ phần
- ❖ Về thứ tự thực hiện phát hành: Công ty sẽ thực hiện phát hành cổ phiếu để trả cổ tức. Sau khi hoàn thành việc chi trả cổ tức bằng cổ phiếu, Công ty sẽ thực hiện phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động. Việc chào bán cho cổ đông hiện hữu sẽ được thực hiện sau khi Công ty hoàn tất việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động.

1. Trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu

- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: **5.216.918 cổ phần**
- Loại cổ phần phát hành: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) chốt tại ngày đăng ký cuối cùng để nhận cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu
- Tỷ lệ thực hiện: **100 : 8** (Người sở hữu 100 cổ phiếu được nhận 08 cổ phiếu mới)

- Phương án làm tròn, phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số cổ phiếu mỗi cổ đông được nhận sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ hàng thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.
- Ví dụ: Tại ngày đăng ký cuối cùng nhận cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu, cổ đông A sở hữu 123 cổ phần. Số cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu mà cổ đông A được nhận tính theo tỷ lệ cổ phiếu phát hành để chi trả cổ tức là $(123 \times 8)/100 = 9,84$ cổ phần. Sau khi làm tròn, số cổ phiếu cổ đông A được nhận là 9 cổ phần, còn 0,84 cổ phần lẻ sẽ bị hủy bỏ.
- Nguồn thực hiện: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2019
- Thời gian dự kiến thực hiện: Ủy quyền cho HĐQT quyết định thời gian phát hành cụ thể

2. Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP).

- Số lượng cổ phần phát hành tối đa: **3.521.420 cổ phần** (tương đương 5% số lượng cổ phần đang lưu hành tối đa tại thời điểm phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động). Ủy quyền cho HĐQT tính toán và quyết định số lượng cổ phần phát hành bằng 5% số lượng cổ phần đang lưu hành tại thời điểm phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động
- Số lượng cổ phần phát hành cho người lao động bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng **01 năm** kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành
- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu. Đối tượng được chào bán: các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm toán nội bộ, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và cán bộ công nhân viên trong Công ty.
- Ủy quyền cho HĐQT thông qua tiêu chuẩn và danh sách người lao động được tham gia chương trình ESOP, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng.
- Nguyên tắc xác định giá phát hành cho người lao động:

Dựa trên cơ sở giá trị sổ sách, giá thị trường.

- Giá trị sổ sách của cổ phiếu TNG tại thời điểm 31/12/2019 là: 16.368 đồng/cổ phần;
- Giá trị thị trường của cổ phiếu TNG tại ngày 12/03/2020 là: 13.200 đồng/cổ phần

Đối với cổ phiếu của Công ty được chào bán cho cán bộ công nhân viên, do tính chất ưu tiên của đối tượng phân phối, đồng thời căn cứ vào tình hình thị trường chứng khoán, nhu cầu sử dụng vốn, giá trị thị trường và giá trị sổ sách của cổ phiếu, giá chào bán cổ phiếu cho cán bộ công nhân viên được xác định là 10.000 đồng/ cổ phiếu.

- Nguyên tắc xử lý số lượng cổ phiếu không phân phối hết:

Trong trường hợp các cán bộ công nhân viên không mua hết số lượng cổ phần chào bán, ủy quyền cho HĐQT phân phối cho người lao động khác đáp ứng tiêu chí đã được Hội đồng Quản Trị thông qua, với giá chào bán là 10.000 đồng/cổ phiếu.

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xây dựng tiêu chí và lựa chọn người lao động khác có nhu cầu mua số cổ phần còn lại chưa phân phối hết.

- Phương án sử dụng số tiền thu được từ việc chào bán cổ phiếu cho CBCNV:

Tổng số tiền dự kiến thu được từ việc chào bán cổ phiếu cho CBCNV được sử dụng để bổ sung vốn lưu động phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ủy quyền cho HĐQT lập kế hoạch sử dụng vốn chi tiết.

3. Chào bán cho cổ đông hiện hữu

- Số lượng cổ phần chào bán: **Tối đa 7.394.981 cổ phần** (tính theo tỷ lệ thực hiện quyền 10:1 trên số lượng cổ phần đang lưu hành tối đa tại thời điểm chào bán cho cổ đông hiện hữu). Ủy quyền cho HĐQT tính toán và quyết định số lượng cổ phần chào bán cho cổ đông hiện

hữu theo tỷ lệ 10:1 trên số lượng cổ phần đang lưu hành tại thời điểm chào bán cho cổ đông hiện hữu

- Tỷ lệ thực hiện: **10: 1** (cổ đông sở hữu 1 cổ phần tương ứng với 1 quyền, 10 quyền được mua **01** cổ phần mới)
- Đối tượng chào bán: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) chốt tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu.
- Giá chào bán: 10.000 đồng/ cổ phần.
- Các cổ đông có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phần cho người khác theo giá thỏa thuận của 2 bên và chỉ được chuyển nhượng một lần (không được chuyển nhượng cho người thứ 3).
- Nguyên tắc làm tròn: Đối với cổ phiếu lẻ (nếu có) phát sinh khi cổ đông thực hiện quyền, để đảm bảo số lượng cổ phiếu phát hành không vượt quá số lượng chào bán, số lượng cổ phiếu cổ đông được mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
- Xử lý số cổ phiếu lẻ phát sinh và số cổ phiếu chưa chào bán hết:
 - ✓ Số cổ phần còn lại chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu (gồm số cổ phần còn dư do cổ đông không thực hiện quyền mua và số cổ phiếu lẻ phát sinh) sẽ được HĐQT chào bán cho các Nhà đầu tư khác với giá chào bán bằng mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.
 - ✓ ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xây dựng tiêu chí và lựa chọn Nhà đầu tư khác có nhu cầu mua cổ phần còn lại chưa phân phối hết.
 - ✓ Số lượng cổ phần lẻ phát sinh do làm tròn khi chào bán cho đối tượng khác theo quyết định của HĐQT được tự do chuyển nhượng.
 - ✓ Số lượng cổ phần mà cổ đông hiện hữu được mua nhưng từ chối mua nêu trên khi chào bán cho đối tượng khác theo quyết định của HĐQT sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.
 - ✓ Số lượng cổ phần do đơn vị bảo lãnh nhận bảo lãnh phát hành (nếu có) được tự do chuyển nhượng.
 - ✓ Việc phân phối số cổ phiếu không chào bán hết cho các nhà đầu tư khác phải đáp ứng các điều kiện sau:
 - Tuân thủ quy định tại điều 189 Luật Doanh nghiệp 2014: “Công ty con không được đầu tư góp vốn, mua cổ phần công ty mẹ, các công ty con của cùng một công ty mẹ không được cùng nhau góp vốn, mua cổ phần để sở hữu chéo nhau.”
 - Đảm bảo các điều kiện chào bán cổ phiếu riêng lẻ quy định tại Điều 4 Nghị định số 58/2012/NĐ-CP được sửa đổi bổ sung bởi khoản 3 Điều 1 Nghị định số 60/2015/NĐ-CP.
- Phương án sử dụng số tiền thu được từ việc chào bán cổ phiếu:

Tổng số tiền dự kiến thu được từ việc chào bán cổ phiếu được sử dụng để bổ sung vốn lưu động phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ủy quyền cho HĐQT lập kế hoạch sử dụng vốn chi tiết.
- Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu 70%.
- Xử lý trong trường hợp không chào bán hết số cổ phiếu đăng ký chào bán: Trong trường hợp kết thúc thời gian chào bán theo quy định, Công ty không chào bán hết số cổ phiếu như đăng ký, số tiền thu được từ đợt phát hành không đủ theo đúng dự kiến, tùy tình hình thực tế, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các giải pháp như sau:
 - Xin gia hạn đợt chào bán để tiếp tục chào bán nốt số cổ phiếu còn lại;

- Tiến hành bổ sung nguồn vốn còn thiếu thông qua vay ngân hàng theo các Hợp đồng tín dụng...
- Nguyên tắc xác định giá phát hành cho cổ đông hiện hữu:
Dựa trên cơ sở giá trị sổ sách, giá thị trường và đánh giá mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sau khi phát hành.

- Giá trị sổ sách của cổ phiếu TNG tại thời điểm 31/12/2019 là: 16.368 đồng/cổ phần
- Giá trị thị trường của cổ phiếu TNG tại ngày 16/03/2020 là: 13.100 đồng/cổ phần
- Giá thị trường pha loãng sau phát hành của cổ phiếu TNG:

Dự kiến giá pha loãng của cổ phiếu TNG sau khi phát hành (*chỉ tính ảnh hưởng do việc phát hành cổ phiếu do để trả cổ tức và phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu*):

$$P_{pl} = \frac{P_t + P_{r1} * I_1 + 0 * I_2}{1 + I_1 + I_2}$$

$$= \frac{13.100 + 10.000 * 1/10 + 0 * 8/100}{1 + 1/10 + 8/100} = \frac{11.949 \text{ đồng/}}{1 \text{ cổ phần}}$$

Trong đó:

- Ppl: là giá cổ phiếu pha loãng;
- Pt: 13.100 đồng/cổ phần (Giá thị trường giả định tại ngày chốt danh sách để thực hiện quyền);
- Pr1: đồng/cổ phần (Giá chào bán đối với cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu);
- I1: 1/10 (Tỷ lệ tăng vốn trong do phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu).
- I2: 8/100 (Tỷ lệ phát hành cổ phiếu để trả cổ tức)

4. Các nội dung khác

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua phương án phát hành nêu trên, đồng thời ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Lựa chọn thời điểm phát hành phù hợp sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận;
- Chủ động xây dựng, giải trình hồ sơ xin phép phát hành gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, đồng thời chủ động bổ sung, chỉnh sửa, điều chỉnh phương án phát hành, và/hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo yêu cầu của UBCKNN và các cơ quan chức năng có thẩm quyền;
- Xây dựng và thông qua Phương án sử dụng vốn chi tiết cho các mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành.
- Điều chỉnh việc phân bổ số tiền thu được từ đợt chào bán cho các mục đích sử dụng theo phương án sử dụng vốn chi tiết của HĐQT và/hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cho phù hợp với tình hình thực tế và báo cáo ĐHCĐ gần nhất về các nội dung điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn này.
- Sau khi hoàn thành toàn bộ các công việc phát hành, ủy quyền cho HĐQT Công ty thực hiện sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và thay đổi đăng ký kinh doanh liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ sau khi hoàn tất đợt phát hành.

- Thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phần mới phát hành trên Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung toàn bộ số lượng cổ phần mới phát hành trên Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.
- Ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc liên quan đến đợt phát hành tăng vốn điều lệ này theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và Pháp luật hiện hành

V. PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

a. Phương án phát hành

Tổ chức phát hành	Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG (TNG)
Ngành nghề kinh doanh	Dệt may
Kết quả hoạt động kinh doanh	Xem Báo cáo Tài chính kiểm toán năm 2019
Tên trái phiếu	Trái phiếu chuyển đổi Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG năm 2020
Loại trái phiếu	Trái phiếu doanh nghiệp chuyển đổi
Mã trái phiếu	TNG_CB_2020
Hình thức trái phiếu	Ghi sổ
Hình thức phát hành	Phát hành riêng lẻ theo Nghị định số 163/2018/NĐ-CP thông qua đại lý phát hành
Đối tượng phát hành	Dưới 100 nhà đầu tư lớn không kể nhà đầu tư chuyên nghiệp: là các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có tiềm năng về tài chính.
Tổng mệnh giá phát hành	Tối đa 300.000.000.000 đồng (Ba trăm tỷ đồng)
Đồng tiền phát hành	Đồng Việt Nam
Mệnh giá một trái phiếu	1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng)
Số lượng trái phiếu phát hành dự kiến	Tối đa 300 trái phiếu
Giá phát hành	100% mệnh giá
Khối lượng mua tối thiểu của mỗi nhà đầu tư	1 trái phiếu
Tỉ lệ chuyển đổi	Tùy theo điều kiện của thị trường vào thời điểm phát hành. Ủy quyền cho HĐQT quyết định
Thời điểm phát hành dự kiến	Ủy quyền cho HĐQT quyết định
Kỳ hạn	3-5 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành. Ủy quyền cho HĐQT quyết định
Ngày hoàn thành đợt phát hành	Là ngày cuối cùng Nhà đầu tư thanh toán tiền mua Trái phiếu theo quy định tại thông báo phát hành trái phiếu
Phương thức trả gốc	Ủy quyền cho HĐQT quyết định
Phương thức trả lãi	Ủy quyền cho HĐQT quyết định
Lãi Trái phiếu	Ủy quyền cho HĐQT quyết định
Mục đích sử dụng vốn	Tăng quy mô hoạt động sản xuất kinh doanh
Kế hoạch bố trí nguồn vốn để thanh toán gốc và lãi trái phiếu	Nguồn trả gốc và lãi trái phiếu sẽ có thể được lấy từ các nguồn: (1) Nguồn tiền mặt trên BCTC các năm (tại các thời

	điểm); (2) Các nguồn vốn khác.
Các điều kiện khác	Quy định cụ thể tại Phương án phát hành chi tiết do HĐQT quyết định
Luật điều chỉnh	Luật Việt Nam

b. Các nội dung khác

- Ủy quyền cho HĐQT lập phương án phát hành chi tiết bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau lựa chọn đối tượng phát hành, quyết định số lượng đợt phát hành, số lượng Trái phiếu của mỗi đợt phát hành, giá trị mỗi đợt phát hành và thời gian dự kiến phát hành của từng đợt, lựa chọn thời điểm chào bán, phương thức bảo đảm, tài sản bảo đảm cho Trái phiếu (nếu có) và các điều khoản điều kiện cụ thể của trái phiếu (như lãi suất trái phiếu, kỳ hạn trái phiếu, khối lượng phát hành phương thức thanh toán gốc và lãi trái phiếu...) trên cơ sở phương án phát hành đã được ĐHCĐ phê duyệt.
- Thực hiện tất cả các thủ tục, quy trình theo phương án đã được phê duyệt, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoặc thay đổi phương án này theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc phát hành Trái phiếu của Công ty được thực hiện và hoàn thành một cách hợp pháp và đúng quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKTNB;
- Lưu HC.



**CHỦ TỊCH
NGUYỄN VĂN THỜI**

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ
THƯƠNG MẠI TNG

-----o0o-----

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

Thái Nguyên, ngày...17.. tháng 05 năm 2020

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

“V/v Chi trả cổ tức, chi trả thù lao HĐQT năm 2019”.

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

- ❖ Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- ❖ Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29/06/2006 và Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán;
- ❖ Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG.

Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2020 biểu quyết thông qua “phương án chi trả cổ tức năm 2019 và để chi trả thù lao HĐQT, năm 2019” cụ thể như sau:

CHIA CỔ TỨC, THÙ LAO CỦA HĐQT NĂM 2019:

1. Chia cổ tức năm 2019:

Chi cổ tức năm 2019 cho cổ đông là 16% Vốn điều lệ. Trong đó chi 8% bằng tiền mặt và 8 % bằng cổ phiếu. Chi tiết cụ thể Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt. ✓

2. Chi trả thù lao HĐQT năm 2019:

Chi trả thù lao cho HĐQT, BKTNB năm 2019 là 2.4 % lợi nhuận sau thuế năm 2019 bằng tiền mặt. Chi tiết cụ thể Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt. ✓

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT



NGUYỄN VĂN THỜI

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ
THƯƠNG MẠI TNG

-----o0o-----

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

Thái Nguyên, ngày 17 tháng 05 năm 2020

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

“V/v Phương án chi trả cổ tức 2020, thù lao HĐQT 2020”.

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

KẾ HOẠCH CHIA CỔ TỨC NĂM 2020:

1. Chia cổ tức năm 2020:

Kế hoạch chi cổ tức năm 2020 cho cổ đông thấp nhất là 16% Vốn điều lệ bằng tiền mặt hoặc bằng cổ phiếu.

Hình thức tạm ứng: Bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu. Chi tiết Ủy quyền cho HĐQT.

2. Chi trả thù lao HĐQT năm 2020:

Chi trả thù lao cho HĐQT năm 2020 là 2.4 % lợi nhuận năm 2020 bằng tiền mặt. Chi tiết cụ thể Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT



NGUYỄN VĂN THỜI

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG*V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính 2020*

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2015;

Căn cứ Điều lệ sửa đổi của Công ty CP Đầu tư và Thương mại TNG.

Căn cứ chức năng nhiệm vụ, năng lực của Công ty kiểm toán đã được Bộ Tài chính chấp nhận cho kiểm toán các Công ty niêm yết trên sàn giao dịch, Ban kiểm toán đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính 2020 cho Công ty như sau:

✓ Đơn vị: CÔNG TY TNHH DELOITTE VIET NAM (DELOITTE) ✓

✓ Địa chỉ: Tầng 12A, Tòa nhà Vinaconex, 34 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam.

Ban kiểm toán Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn./



**CHỦ TỊCH
NGUYỄN VĂN THỜI**

Số: 1458/TT - HĐQT

Thái Nguyên, ngày 17 tháng 5 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v sửa đổi bổ sung Điều lệ lần thứ 25

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam,

Điều lệ Công ty CP Đầu tư và Thương mại TNG, sửa đổi bổ sung lần thứ 25.

Do sự thay đổi chính sách pháp luật, để phù hợp với tình hình thực tế tại Công ty, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông sửa đổi Điều lệ của Công ty như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung đăng ký ngành nghề KD mới.

- Bổ sung ngành nghề cung cấp trang thiết bị y tế.
- Hoạt động các cơ sở thể thao mã 9311.
- Hoạt động các câu lạc bộ thể thao 9312.
- Hoạt động thể thao khác 9319.
- Hoạt động các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề 9321
- Hoạt động vui chơi giải trí khác 9329.
- Dịch vụ lưu trú ngắn ngày 5510.
- Dịch vụ lưu trú khác 5550.
- Tư vấn môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất 6820.
- Khai thác, xử lý cung cấp nước 3600.
- Xây dựng công trình cấp, thoát nước 4222.
- Ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục tiếp theo để hoàn thiện đăng ký kinh

doanh.

2. Thông qua quy chế bỏ phiếu điện tử của công ty (Chi tiết như file đính kèm)

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Quý Cổ đông
- Lưu VT

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TNG
T.M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

NGUYỄN VĂN THỜI

NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ LẦN THỨ 25

Khoản mục sửa đổi	Nội dung trước sửa đổi	Nội dung sau sửa đổi	Ghi chú
<p>Khoản 1 Điều 3. Điều lệ sửa đổi bổ sung lần thứ 24</p>	<p>- Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc</p> <p>- Giáo dục nghề nghiệp (Đào tạo nghề may công nghiệp)</p> <p>- Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)</p> <p>- Sản xuất giấy nhẵn, bìa nhẵn, bao bì từ giấy và bìa (sản xuất bao bì giấy)</p> <p>- Sản xuất sản phẩm từ plastic (sản xuất nhựa làm túi nilon, áo mưa nilon và nguyên, phụ liệu hàng may mặc)</p> <p>- Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép</p> <p>- Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh</p> <p>- In ấn (in trực tiếp lên vải dệt, nhựa, bao bì carton, túi PE);</p> <p>- Hoàn thiện sản phẩm dệt, chi tiết: In trên lụa (bao gồm in nhiệt) trên trang phục;</p> <p>- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê</p> <p>- Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú, Chi tiết: Giặt, là công nghiệp các sản phẩm may mặc</p>	<p>- Giáo dục chưa được phân vào đầu ngành may công nghiệp, dạy ngoại ngữ) 8559;</p> <p>- Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục) 1392;</p> <p>- Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú. Chi tiết: Giặt, là công nghiệp các sản phẩm may mặc 9620;</p> <p>- Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc 1430;</p> <p>- Sản xuất giấy nhẵn, bìa nhẵn, bao bì từ giấy và bìa (sản xuất bao bì giấy) 1702;</p> <p>- Sản xuất sản phẩm từ plastic (sản xuất nhựa làm túi nilon, áo mưa nilon và nguyên phụ liệu hàng may mặc) 2220;</p> <p>- Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép 4641;</p> <p>- Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh 4771;</p> <p>- In ấn (in trực tiếp lên vải dệt, nhựa, bao bì carton, túi PE) 1811;</p> <p>- Hoàn thiện sản phẩm dệt Chi tiết: In trên lụa (bao gồm in nhiệt) trên trang phục 1313;</p> <p>- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê 6810;</p> <p>- Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm 7810;</p> <p>- May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú) 1410;</p> <p>- Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng. Chi tiết: Sản xuất</p>	<p>* Sửa 2 tên 2 ngành nghề:</p> <p>- Giáo dục chưa được phân vào đầu (đào tạo nghề may công nghiệp, dạy ngoại ngữ) 8559;</p> <p>- Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục) 1392;</p> <p>* Bổ sung thêm ngành nghề:</p> <p>- Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm 7810;</p> <p>- May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú) 1410;</p> <p>- Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng. Chi tiết: Sản xuất trang thiết bị y tế 3250;</p> <p>- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình. Chi tiết: Bán buôn trang thiết bị y tế 4649;</p> <p>- Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ trang thiết bị y tế 4772;</p> <p>- Hoạt động các cơ sở thể thao 9311;</p> <p>- Hoạt động các câu lạc bộ thể thao 9321;</p> <p>- Hoạt động thể thao khác 9319;</p> <p>- Hoạt động các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề 9321;</p>

<p>Khoản 3 Điều 17. Điều lệ sửa đổi bổ sung lần thứ 24</p>	<p>3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải bao gồm chương trình họp và các vấn đề sẽ được thảo luận và biểu quyết tại đại hội. Đối với các cổ đông đã thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi đến tổ chức lưu ký, đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở Giao dịch Chứng khoán/ Trung tâm Giao dịch Chứng khoán, trên website của Công ty. Đối với các cổ đông chưa thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi cho cổ đông bằng cách chuyển tận tay hoặc gửi qua bưu điện bằng phương thức bảo đảm tới địa</p>	<p>trang thiết bị y tế 3250; - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình. Chi tiết: Bán buôn trang thiết bị y tế 4649; - Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ trang thiết bị y tế 4772; - Hoạt động các cơ sở thể thao 9311; - Hoạt động các câu lạc bộ thể thao 9321; - Hoạt động thể thao khác 9319; - Hoạt động các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề 9321; - Hoạt động vui chơi giải trí khác 9392; - Dịch vụ lưu trú ngắn ngày 5510; - Dịch vụ lưu trú khác 5550; - Tư vấn môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất 6820; - Khai thác, xử lý cung cấp nước 3600; - Xây dựng công trình cấp, thoát nước 4222;</p>	<p>- Hoạt động vui chơi giải trí khác 9392; - Dịch vụ lưu trú ngắn ngày 5510; - Dịch vụ lưu trú khác 5550; - Tư vấn môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất 6820; - Khai thác, xử lý cung cấp nước 3600; - Xây dựng công trình cấp, thoát nước 4222;</p>
		<p>3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải bao gồm chương trình họp và các thông tin liên quan về các vấn đề sẽ được thảo luận và biểu quyết tại đại hội. Đối với các cổ đông đã thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi đến tổ chức lưu ký, đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở Giao dịch Chứng khoán/ Trung tâm Giao dịch Chứng khoán, trên website của Công ty. Đối với các cổ đông chưa thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi cho cổ đông bằng cách chuyển tận tay hoặc gửi qua bưu điện bằng phương thức bảo đảm tới địa</p>	<p>Bỏ nội dung "01 tờ báo trung ương hoặc 01 tờ báo địa phương nơi Công ty đóng trụ sở chính"</p>

	<p>việc lưu ký cổ phiếu, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi cho cổ đông bằng cách chuyển tận tay hoặc gửi qua bưu điện bằng phương thức bảo đảm tới địa chỉ đã đăng ký của cổ đông, hoặc tới địa chỉ do cổ đông đó cung cấp để phục vụ việc gửi thông tin hoặc tài liệu đã được đăng tải tại website của công ty(theo điều 139 Điều kiện tiến hành họp ĐHDCĐ của luật DN số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014).</p> <p>Trường hợp cổ đông đã thông báo cho Công ty bằng văn bản về số fax hoặc địa chỉ thư điện tử, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi tới số fax hoặc địa chỉ thư điện tử đó. Trường hợp cổ đông là người làm việc trong Công ty, thông báo có thể được gửi trong phong bì dán kín gửi tận tay họ tại nơi làm việc. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi trước ít nhất mười lăm ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư)c. Trường hợp Công ty có website, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty đồng thời với việc gửi thông báo cho các cổ đông.</p>	<p>chỉ đã đăng ký của cổ đông, hoặc tới địa chỉ do cổ đông đó cung cấp để phục vụ việc gửi thông tin hoặc tài liệu đã được đăng tải tại website của công ty(theo điều 139 Điều kiện tiến hành họp ĐHDCĐ của luật DN số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014).</p> <p>Trường hợp cổ đông đã thông báo cho Công ty bằng văn bản về số fax hoặc địa chỉ thư điện tử, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi tới số fax hoặc địa chỉ thư điện tử đó. Trường hợp cổ đông là người làm việc trong Công ty, thông báo có thể được gửi trong phong bì dán kín gửi tận tay họ tại nơi làm việc. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi trước ít nhất mười lăm ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư)c. Trường hợp Công ty có website, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty đồng thời với việc gửi thông báo cho các cổ đông.</p>
<p>Khoản 1 Điều 24, Điều lệ sửa đổi bổ</p>	<p>1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là nhất là năm (05) người và nhiều nhất là mười một (11) người. Nhiệm kỳ của mỗi</p>	<p>1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là mười một (11) người. Nhiệm kỳ của mỗi thành viên Hội đồng</p>

<p>sung lần thứ 24</p>	<p>thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) năm, trừ khi thành viên đó bị bãi nhiệm hoặc từ chức, miễn nhiệm trước thời hạn; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba tổng số thành viên Hội đồng quản trị.</p> <p>- Đến trước ngày 1/8/2020, Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể kiêm Tổng Giám đốc Công ty nhưng phải được biểu quyết hàng năm tại Đại hội đồng cổ đông thường niên với sự chấp thuận của cổ đông có quyền biểu quyết ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.</p> <p>Kể từ ngày 1/8/2020 trở đi, Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm Tổng Giám đốc Công ty.</p> <p>- Kể từ thời điểm 1/8/2020 trở đi, thành viên HĐQT không được kiêm nhiệm là thành viên HĐQT của ít nhất 05 Công ty khác.</p>	<p>quản trị là năm (05) năm, trừ khi thành viên đó bị bãi nhiệm hoặc từ chức, miễn nhiệm trước thời hạn; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba tổng số thành viên Hội đồng quản trị.</p> <p>- Đến trước ngày 1/8/2020, Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể kiêm Tổng Giám đốc Công ty nhưng phải được biểu quyết hàng năm tại Đại hội đồng cổ đông thường niên với sự chấp thuận của cổ đông có quyền biểu quyết ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.</p> <p>Kể từ ngày 1/8/2020 trở đi, Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm Tổng Giám đốc Công ty.</p> <p>- Thành viên HĐQT không được kiêm nhiệm là thành viên HĐQT của ít nhất 05 Công ty khác.</p>	
<p>Khoản 3c Điều 31, Điều lệ sửa đổi bổ sung lần thứ 24</p>	<p>c. Kiến nghị số lượng và các loại cán bộ quản lý mà Công ty cần thuê để Hội đồng quản trị lựa chọn, tư vấn để Hội đồng quản trị quyết định mức lương, thù lao, các lợi ích và các điều khoản khác của hợp đồng ký với cán bộ quản lý là cổ đông nắm giữ ít nhất 0.5% (không phải năm) cổ phần có quyền biểu quyết của</p>	<p>c. Kiến nghị số lượng và các loại cán bộ quản lý mà Công ty cần thuê để Hội đồng quản trị lựa chọn, tư vấn để Hội đồng quản trị quyết định mức lương, thù lao, các lợi ích và các điều khoản khác của hợp đồng ký với cán bộ quản lý.</p>	<p>Bỏ nội dung "Cán bộ quản lý là cổ đông nắm giữ ít nhất 0,5% (không phải năm) cổ phần có quyền biểu quyết củ Công ty trong suốt nhiệm kỳ hoặc trong thời hạn Hợp đồng thuê quản lý</p>

	<p>Công ty trong suốt nhiệm kỳ hoặc trong thời hạn Hợp đồng thuê quản lý.</p>		
<p>Điều 47, Điều lệ sửa đổi bổ sung lần thứ 24</p>	<p>Điều 47: Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ Hàng năm, Công ty sẽ phải trích từ lợi nhuận sau thuế của mình một khoản vào quỹ dự trữ để bổ sung vốn điều lệ theo quy định của pháp luật. Khoản trích này không được vượt quá 5% lợi nhuận sau thuế của Công ty và được trích cho đến khi quỹ dự trữ bằng 10% vốn điều lệ của Công ty.</p>		<p>Xóa bỏ nội dung này</p>
<p>Khoản 4 Điều 50, Điều lệ sửa đổi bổ sung lần thứ 24</p>	<p>4. Bản tóm tắt nội dung báo cáo tài chính hàng năm đã được kiểm toán phải được gửi tới tất cả các cổ đông và được công bố trên nhật báo của địa phương và một tờ báo kinh tế trung ương trong vòng ba số liên tiếp. Trường hợp Công ty có website riêng, các báo cáo tài chính được kiểm toán, báo cáo quý và sáu tháng của Công ty phải được công bố trên website đó.</p>	<p>4. Trường hợp Công ty có website riêng, các báo cáo tài chính được kiểm toán, báo cáo quý và sáu tháng của Công ty phải được công bố trên website đó.</p>	<p>Bỏ nội dung "Bản tóm tắt nội dung báo cáo tài chính riêng năm đã được kiểm toán phải gửi tới tất cả các cổ đông và được công bố trên nhật báo của địa phương và một tờ báo kinh tế trung ương trong vòng ba số liên tiếp"</p>



QUY CHẾ HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN BỎ PHIẾU ĐIỆN TỬ CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TNG

(ban hành kèm Quy chế quản trị nội bộ Công ty
đã được Đại hội cổ đông thông qua ngày 17/05/2020)

CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định về việc bỏ phiếu điện tử của các cổ đông tại các đợt thực hiện biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên/Đại hội đồng cổ đông bất thường hoặc đợt Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản (sau đây gọi là đợt biểu quyết) của CTCP Đầu tư và Thương mại TNG (sau đây gọi là Công ty TNG)

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- **Bỏ phiếu điện tử** là việc cổ đông thực hiện biểu quyết theo hình thức bỏ phiếu điện tử thông qua hệ thống bỏ phiếu điện tử (sau đây gọi tắt là hệ thống V-Vote) của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (sau đây viết tắt là VSD) là đơn vị được Công ty ký kết cung cấp dịch vụ bỏ phiếu điện tử.

- **Bỏ phiếu truyền thống** là việc cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông tham gia biểu quyết trực tiếp tại đại hội.

CHƯƠNG II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Điều kiện, cách thức cổ đông tham gia bỏ phiếu điện tử

1. Điều kiện tham gia

- Có tên trong danh sách cổ đông có quyền bỏ phiếu do VSD lập theo thông báo thực hiện quyền của Công ty

- Đã thực hiện kích hoạt tài khoản truy cập theo thông báo của VSD

2. Cách thức thực hiện

- Cổ đông là cá nhân và tổ chức trong nước thực hiện bỏ phiếu điện tử trực tiếp trên hệ thống V-Vote.

- Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài thực hiện bỏ phiếu điện tử trên hệ thống V-Vote thông qua ủy quyền cho Tổ chức đại diện.

Điều 4. Cung cấp tài khoản truy cập và thực hiện bỏ phiếu điện tử

Việc cung cấp tài khoản truy cập và thực hiện bỏ phiếu điện tử của cổ đông được thực hiện theo hướng dẫn tại Quy định về việc tổ chức cung cấp dịch vụ bỏ phiếu điện tử tại VSD do VSD ban hành.

Điều 5. Ủy quyền thực hiện bỏ phiếu điện tử

1. Việc ủy quyền thực hiện bỏ phiếu điện tử chỉ áp dụng đối với trường hợp cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài ủy quyền cho tổ chức đại diện thực hiện bỏ phiếu điện tử.

2. Trình tự, thủ tục ủy quyền thực hiện theo hướng dẫn tại Quy định về việc tổ chức cung cấp dịch vụ bỏ phiếu điện tử tại VSD do VSD ban hành

Điều 6. Kết quả bỏ phiếu điện tử

1. Kết quả bỏ phiếu điện tử trong thời gian thực hiện bỏ phiếu điện tử được thống kê và tính toán bởi VSD.

2. Kết quả bỏ phiếu điện tử do VSD cung cấp được giữ nguyên niêm phong của VSD và được Ban Chủ tọa Đại hội đưa ra cho toàn thể Đại hội chứng kiến tại thời điểm khai mạc Đại hội.

3. Ban kiểm phiếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội hoặc Ban kiểm phiếu được Hội đồng quản trị đề cử tại đợt Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản là người có thẩm quyền mở kết quả bỏ phiếu điện tử để tổng hợp kết quả bỏ phiếu.

4. Các cổ đông đã thực hiện việc bỏ phiếu điện tử hợp lệ nhưng vẫn đến tham dự ĐHĐCĐ và thực hiện bỏ phiếu truyền thống thì kết quả bỏ phiếu điện tử của cổ đông sẽ bị loại bỏ (*Công ty có thể điều chỉnh theo hướng cổ đông chỉ được lựa chọn biểu quyết 1 trong 2 cách bỏ phiếu điện tử hoặc tham dự trực tiếp*).

5. Kết quả bỏ phiếu điện tử tại thời điểm tổng hợp kết quả bỏ phiếu được Công ty tính toán dựa trên kết quả bỏ phiếu điện tử do VSD cung cấp trừ đi các trường hợp đã bỏ phiếu điện tử nhưng lại thực hiện bỏ phiếu truyền thống.

6. Trường hợp tại phiên họp ĐHĐCĐ, các cổ đông tham gia họp trực tiếp đồng ý sửa đổi, bổ sung nội dung biểu quyết khác với các nội dung biểu quyết mà Công ty đã thông báo trước đây thì số phiếu của các cổ đông đã tham gia bỏ phiếu điện tử cho các vấn đề bị thay đổi sẽ được coi là phiếu phủ quyết (*Công ty có thể điều chỉnh theo hướng coi là phiếu đồng ý hoặc phiếu trắng*).

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông khi tham gia bỏ phiếu điện tử

1. Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty theo hình thức bỏ phiếu điện tử.

2. Vẫn có thể trực tiếp dự họp và tham gia biểu quyết tại Đại hội hoặc ủy quyền cho người khác tham dự họp và tham gia biểu quyết tại Đại hội ngay cả khi



đã thực hiện bỏ phiếu điện tử. Trong trường hợp này kết quả bỏ phiếu điện tử của cổ đông sẽ bị hủy bỏ.

3. Phải đăng ký thông tin số điện thoại, địa chỉ liên lạc và/hoặc địa chỉ thư điện tử chính xác để đảm bảo nhận được thư thông báo tài khoản bỏ phiếu điện tử và chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với các thông tin đã đăng ký này.

4. Được sử dụng tài khoản truy cập do VSD cấp để đăng nhập vào hệ thống V-Vote và thực hiện bỏ phiếu điện tử cho tất cả các đợt biểu quyết của Công ty mà cổ đông được quyền bỏ phiếu.

5. Trường hợp cổ đông nước ngoài ủy quyền bỏ phiếu điện tử cho tổ chức đại diện, Cổ đông và tổ chức đại diện chịu trách nhiệm đối với việc ủy quyền và kết quả bỏ phiếu điện tử theo tài khoản truy cập đã được cấp. Trường hợp cổ đông là pháp nhân, người đại diện theo pháp luật của cổ đông là người chịu trách nhiệm đối với các quy định nêu tại khoản 3 và khoản 4 Điều này.

6. Cổ đông phải có trách nhiệm bảo mật các tên truy cập, mật khẩu và các yếu tố định danh khác do VSD cấp để đảm bảo rằng chỉ có cổ đông mới có quyền thực hiện việc bỏ phiếu trên hệ thống V-Vote của VSD. Mọi kết quả giao dịch bỏ phiếu của cổ đông do VSD cung cấp chính thức sẽ được mặc nhiên coi là ý chí của cổ đông. Công ty không chịu trách nhiệm về mọi tranh chấp (nếu có) giữa cổ đông và VSD liên quan đến việc xác thực lại việc bỏ phiếu điện tử qua tài khoản truy cập của cổ đông. Cổ đông chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật, trước Công ty về kết quả giao dịch bỏ phiếu điện tử đã được thực hiện qua tài khoản truy cập của Cổ đông trên hệ thống V-Vote của VSD.

CHƯƠNG III ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 8. Điều khoản khác

Các nội dung khác liên quan đến điều kiện tiến hành đợt biểu quyết, cách thức tiến hành biểu quyết, thông qua Quyết định của đợt biểu quyết và trường hợp tổ chức đợt biểu quyết không thành được thực hiện theo quy định tại Quy chế quản trị nội bộ và Điều lệ Công ty.

Điều 9. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này gồm 3 chương, 9 điều và có hiệu lực từ ngày ban hành.
2. Cổ đông, tổ chức đại diện và các cá nhân, tổ chức tham gia bỏ phiếu điện tử đối với các đợt bỏ phiếu của Công ty có trách nhiệm thực hiện theo Quy chế này.

**QUY CHẾ BẦU BỔ SUNG
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NHIỆM KỲ 2020 – 2025**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014 số 68/2014/QH13 được Quốc hội khóa 13 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội khóa 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;

Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 quy định quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại Chúng.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG.

Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 - Công ty Cổ phần đầu tư và Thương mại TNG tiến hành bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 - 2025 theo các nội dung dưới đây:

ĐIỀU 1: Đối tượng thực hiện bầu cử

- Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

ĐIỀU 2: Điều kiện ứng cử vào HĐQT

- Cổ đông và tổ chức, cá nhân ứng cử hoặc được đề cử làm thành viên HĐQT phải đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp;

- Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông hoặc cổ đông sở hữu ít hơn 5% tổng số cổ phần, người không phải là cổ đông thì phải có trình độ chuyên môn hoặc kinh nghiệm quản lý kinh doanh, hoặc trong ngành nghề kinh doanh chính của Công ty.

- Các quy định khác theo Điều lệ Công ty:

Điều 24.1 Điều lệ Công ty quy định: Tổng số thành viên HĐQT độc lập không tham gia điều hành phải chiếm ít nhất 1/3 tổng số thành viên HĐQT.

ĐIỀU 3: Đối tượng được quyền đề cử ứng viên HĐQT

3.1. Người muốn đề cử ứng viên HĐQT phải có quyền đề cử, quy định như sau:

Cổ đông/nhóm cổ đông nắm giữ 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục 06 tháng, có quyền đề cử 01 ứng viên HĐQT.

- Cổ đông/nhóm cổ đông nắm giữ 10% - 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục 06 tháng, có quyền đề cử 02 ứng viên HĐQT.

3.2. Để lập nhóm cổ đông có quyền đề cử theo quy định tại mục 1 trên đây, các cổ đông nắm giữ từ 5% số cổ phần có quyền biểu quyết liên tục trong thời hạn 06 tháng, có

quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người với nhau để đề cử các ứng viên HĐQT (Điều 24.3 Điều lệ).

3.3: Trường hợp số lượng thành viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn chưa đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có quyền đề cử thêm ứng cử viên cho đủ số lượng quy định (Điều 24.4 Điều lệ).

ĐIỀU 4: Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

4.1. Danh sách ứng viên ứng cử, đề cử vào HĐQT được thông báo công khai, sắp xếp theo thứ tự sau đây:

- Nhân sự ứng cử
- Nhân sự do cổ đông, nhóm cổ đông đề cử
- Nhân sự do HĐQT đương nhiệm đề cử

Chủ tọa và Ban thư ký đại hội tổng hợp các ứng viên ứng cử, đề cử vào Danh sách bầu HĐQT, nhiệm kỳ 2020 – 2025 (ghi rõ họ tên).

- Phiếu bầu được in thông nhất, có tổng số cổ phần theo mã số cổ đông;
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát phiếu bầu HĐQT theo mã số cổ đông (sở hữu và được ủy quyền);
- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;
- Cổ đông phải tự mình ghi vào phiếu bầu. Trong trường hợp uỷ quyền hợp lệ (có giấy uỷ quyền), người được uỷ quyền vẫn có đầy đủ quyền biểu quyết.

* Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu không theo mẫu quy định, không có dấu của Công ty;
- Phiếu gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHCĐ thông nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu có tổng số quyền biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền biểu quyết của cổ đông đó sở hữu/được ủy quyền.

ĐIỀU 5: Phương thức bầu cử và cách thức bầu cử

5.1. Phương thức bầu cử:

Việc bầu thành viên HĐQT thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu:

- Mỗi cổ đông có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT ;
- Cổ đông có thể dồn hết tổng số quyền biểu quyết cho một hoặc một số ứng cử viên.

5.2. Cách thức bầu cử:

Việc bầu cử HĐQT thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu. Đại hội đồng cổ đông sẽ biểu quyết để lựa chọn 1 trong 2 cách thức bầu cử sau đây:

- Hoặc bỏ phiếu kín: Cổ đông tự ghi tên ứng viên được chọn trong số danh sách ứng viên HĐQT tự ghi số quyền biểu quyết cho mỗi ứng viên được chọn trong tổng số



quyền biểu quyết (bao gồm số sở hữu, số được ủy quyền). Kết quả kiểm phiếu được ghi vào Biên bản kiểm phiếu.

- Hoặc bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết: Chủ tọa đọc tên từng ứng viên trong Danh sách HĐQT để xin ý kiến của cổ đông. Sau khi đọc tên từng ứng viên, chủ tọa lần lượt xin ý kiến của cổ đông theo thứ tự: ý kiến đồng ý, ý kiến không đồng ý. Số phiếu ủng hộ hay phản đối bầu ứng viên đó sẽ được Chủ tọa công bố ngay sau mỗi lần biểu quyết, kết quả bầu cử được ghi trong Biên bản Đại hội.

Việc lựa chọn cách thức bầu cử nào sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Phương án được chọn là phương án đạt 51% số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp chấp thuận.

ĐIỀU 6: Ban kiểm phiếu, Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

*** Ban kiểm phiếu**

- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đoàn đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT;

*** Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu**

- Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi có hiệu lệnh của chủ tọa cuộc họp và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay tại cuộc họp sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và công bố trước Đại hội.

ĐIỀU 7: Nguyên tắc trúng cử, lập biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu:

- Đạt tỷ lệ % số cổ phần bầu cao nhất cho đến đủ số thành viên đã đề ra (Người trúng cử là người được ít nhất 1 quyền biểu quyết tán thành)

- Nếu kết quả bầu cử lần một không chọn đủ số thành viên HĐQT theo quy định trong Điều lệ, ĐHCĐ sẽ tiến hành bầu cử bổ sung lần hai đối với các ứng cử viên chưa đạt ở lần một. Nếu sau hai lần bầu cử mà vẫn không chọn đủ số thành viên HĐQT thì HĐQT sẽ chỉ bao gồm các thành viên đã trúng cử trong hai lần bầu cử nêu trên, đồng thời sẽ tiến hành bầu cử sửa đổi các điều khoản trong Điều lệ có liên quan đến số lượng thành viên HĐQT cho phù hợp với kết quả bầu cử.

ĐIỀU 8: Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống; số và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào HĐQT. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

305
NG
ÁN Đ
UON
TNG
ÊN - T. T
30572
NG TY
ÁN ĐẤU
UONG M
TNG
ÊN - T. T

- Trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định cách thức bầu cử bằng giơ thẻ biểu quyết trực tiếp, kết quả bầu cử của từng ứng viên được chủ tọa công bố sau từng lần biểu quyết và được ghi vào Biên bản đại hội,

ĐIỀU 9: Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp.

Quy chế này gồm có 09 điều và thông báo cho cổ đông nghiên cứu trước khi bầu cử.



NGUYỄN VĂN THỜI



**QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TNG**

Mục tiêu:

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội cổ đông, sớm ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh.

Ban Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2020 - Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

I. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI

1. Cổ đông khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định. Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.
2. Không hút thuốc lá trong Phòng Đại hội.
3. Không nói chuyện riêng. Điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông.
4. Đại hội đồng cổ đông chỉ thảo luận, biểu quyết về các nội dung đã có trong Chương trình nghị sự.

II. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

1. **Nguyên tắc:** Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết của tất cả cổ đông. Mỗi cổ đông được cấp một Thẻ biểu quyết, trong đó ghi số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu và ủy quyền) của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần đầu tư và Thương mại TNG.
2. **Cách biểu quyết:** Cổ đông biểu quyết (*đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến*) một vấn đề bằng cách giơ thẻ biểu quyết theo hướng dẫn của Chủ tọa Đại hội.
3. **Thẻ lệ biểu quyết:**
 - Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu tương ứng với một đơn vị biểu quyết.
 - Tất cả các vấn đề cần biểu quyết tại Đại hội được thông qua khi có số cổ đông sở hữu hoặc đại diện sở hữu cho ít nhất 51% hoặc 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận theo quy định tại Điều lệ Công ty.

III. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI

1. **Nguyên tắc:** Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải đăng ký nội dung phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa.
2. **Cách thức phát biểu:** Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông.

IV. TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỌA



1. Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.
2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
3. Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình Đại hội.

V. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THƯ KÝ

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.
2. Soạn thảo Biên bản họp Đại hội và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

VI. BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

Tất cả các nội dung tại Đại hội cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp. Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT

NGUYỄN VĂN THỜI